

2.4.6. Tập làm văn

Theo yêu cầu của chương trình lớp 2, HS bắt đầu được rèn luyện kĩ năng viết đoạn văn ngắn. Yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết đoạn văn được sắp xếp từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp (nói → viết, 2 – 3 câu → 3 – 4 câu → 4 – 5 câu), không quá chú trọng kĩ năng kết nối các câu thành đoạn văn, chủ yếu hướng dẫn HS cách tìm và phát triển ý tưởng cho nội dung nói, viết. Yêu cầu bài tập thường gần gũi, gắn với nội dung văn bản đọc hoặc gắn với thực tiễn cuộc sống, bao gồm các nội dung:

2.4.6.1. Quy trình viết

– Xác định được nội dung bằng cách trả lời câu hỏi: “Viết về cái gì?”; viết nháp; dựa vào hỗ trợ của GV, chỉnh sửa được lỗi dấu kết thúc câu, cách viết hoa, cách dùng từ ngữ.

– Mỗi kiểu bài thường được dạy trong 2 – 4 tiết. Quy trình phân tích mẫu, viết nháp chủ yếu được thực hiện thông qua các tiết 1 và 3 của mỗi kiểu bài. Để việc viết nháp có hiệu quả, HS có thể học hỏi lẫn nhau, GV có thể hướng dẫn viết nháp trên cùng một đề bài, một đối tượng.

2.4.6.2. Thực hành viết

– Viết được 4 – 5 câu thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia dựa vào gợi ý. Ví dụ bài thuật việc được chứng kiến ở tr.16 – 17, t.2.

6. Thuật việc được chứng kiến

a. Dựa vào từ ngữ gợi ý, nói lại nội dung mỗi bức tranh bằng một câu.

Người nặn tò he



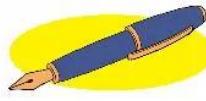
b. Viết 4 – 5 câu về việc nặn tò he của bác Huấn.

– Viết được 4 – 5 câu tả một đồ vật gần gũi, quen thuộc dựa vào gợi ý. Ví dụ bài tả đồ vật quen thuộc (tiết 1) ở tr.120 – 121, t.1.

6. Tả đồ vật quen thuộc

a. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Cây bút máy của em dài chừng một gang tay. Thân bút thuôn và tròn, màu xanh lam. Trên nắp bút có cây cài nho nhỏ, được mạ vàng óng ánh. Mở nắp bút ra, chiếc ngòi xinh xinh sáng lấp lánh như mỉm cười với em. Em luôn biết ơn người bạn thân này vì đã giúp em viết bài sạch đẹp mỗi ngày.



- Bạn nhỏ tả những đặc điểm nào của chiếc bút?

Hình dáng, kích thước, màu sắc

Hình dáng, chất liệu, màu sắc

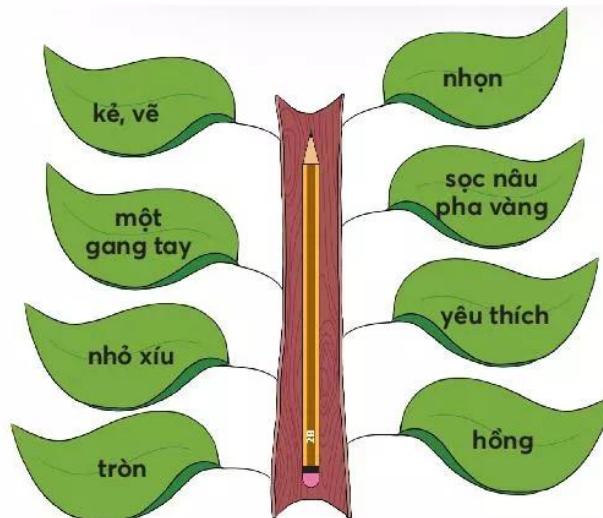
Hình dáng, kích thước, chất liệu

- Bạn nhỏ dùng từ ngữ nào để tả mỗi bộ phận của chiếc bút máy?



- Câu văn nào thể hiện tình cảm của bạn nhỏ đối với chiếc bút máy?

b. Viết 4 – 5 câu về chiếc bút chì dựa vào hình vẽ và từ ngữ gợi ý.



– Viết được 4 – 5 câu nói về tình cảm của mình đối với người thân hoặc sự việc dựa vào gợi ý. Ví dụ bài luyện tập nói, viết về tình cảm với người thân (tiết 3) ở tr.104 – 105, t.2.

6. Nói, viết về tình cảm với người thân

a. Sắp xếp các câu dưới đây theo thứ tự hợp lí để tạo thành đoạn văn.

- Đón em về, ông lại cùng em tưới cây hay chơi cờ.
- Em luôn mong ông nội mạnh khoẻ, sống lâu.
- Thỉnh thoảng, ông còn chở em đi nhà sách, công viên và cùng em đọc sách, chơi trò chơi.
- Trong nhà, ông nội là người gần gũi với em nhất.
- Mỗi sáng và chiều, ông đều đưa đón em đi học đúng giờ.



b. Đọc đoạn văn trên và trả lời câu hỏi:

- Đoạn văn viết về tình cảm của ai với ai?
- Hàng ngày, ông cùng bạn nhỏ làm những việc gì?
- Tình cảm của bạn nhỏ với ông ra sao?

c. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em với anh (chị hoặc em) của em theo gợi ý:

- Anh (chị hoặc em) tên là gì?
- Em và anh (chị hoặc em) thường cùng nhau làm gì?
- Tình cảm của em với anh (chị hoặc em) như thế nào?



– Viết được 4 – 5 câu giới thiệu về một đồ vật quen thuộc dựa vào gợi ý. Ví dụ bài luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc (tiết 2) ở tr.97, t.1.

6. Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc

a. Nói 3 – 4 câu giới thiệu một đồ dùng trong nhà quen thuộc với em theo gợi ý:

- Đó là đồ vật gì?
- Đồ vật đó có những bộ phận nào?
- Đồ vật đó có đặc điểm gì nổi bật?
- Đồ vật đó giúp ích gì cho em?



b. Viết vào vở nội dung em vừa nói.

– Biết đặt tên cho một bức tranh. Ví dụ BT đặt tên cho bức tranh (tiết 1) ở tr.41, t.1.

6. Đặt tên cho bức tranh

a. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

- Bức tranh có tên là gì?
- Bạn Lam có những nét gì đáng yêu?
- Theo em, vì sao bức tranh có tên như vậy?

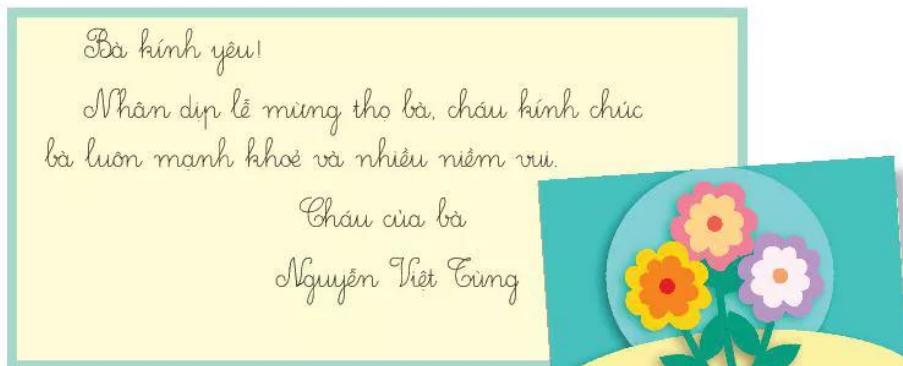
b. Giới thiệu với bạn bức tranh em thích.
Nói về tên bức tranh mà em đã đặt.



– Biết viết thời gian biểu, bưu thiếp, tin nhắn, lời cảm ơn, lời xin lỗi. Ví dụ BT viết bưu thiếp ở tr.73, t.1.

6. Viết bưu thiếp

a. Đọc bưu thiếp sau và trả lời câu hỏi:



- Bạn Tùng viết bưu thiếp gửi cho ai?
- Bạn Tùng viết bưu thiếp nhân dịp gì?
- Bạn Tùng viết những nội dung gì trong bưu thiếp?

b. Viết bưu thiếp chúc mừng sinh nhật một người thân.

Mỗi kiểu bài, gợi ý được thiết kế đa dạng, gồm cả kênh chữ (từ ngữ, câu hỏi, đoạn văn) và kênh hình (hình minh họa, tranh ảnh, sơ đồ,...) vừa tạo hứng thú vừa có giá trị khơi gợi giúp HS sáng tạo trong nói, viết.